

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA SINH VÀ MÔI TRƯỜNG
====o0o====

KẾ HOẠCH NĂM HỌC
2019 – 2020

NGHỆ AN – 2019

Nghệ An, ngày 31 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NĂM HỌC 2018-2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019-2020

PHẦN 1. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2018-2019

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2018-2019

1. Đặc điểm tình hình chung

1.1. Thuận lợi

- Tập thể Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường (Viện CN HS-MT) đã xây dựng môi trường chính trị ổn định, phối hợp đồng bộ, có hiệu quả giữa các tổ chức đoàn thể, các bộ môn trong Viện. Dân chủ, đổi mới, đoàn kết, công khai, công bằng và nền nếp, kỷ cương được thể hiện trong mọi hoạt động. Các chủ trương, chính sách của cấp trên được triển khai và vận dụng có hiệu quả vào các hoạt động thực tiễn của Viện. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng, hợp lý, tất cả vì mục tiêu xây dựng Viện CN HS-MT phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đào tạo, yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội.

- Toàn thể cán bộ trong Viện CN HS-MT ra sức nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2018 – 2019. Tiếp tục nâng cao nhận thức về cơ hội và thách thức của Giáo dục đại học nói chung, của Nhà trường và của Viện nói riêng.

- Vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành của bộ máy lãnh đạo các cấp được phát huy trong tất cả các lĩnh vực công tác. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, sản phẩm đào tạo, coi đó như một thương hiệu để xác định uy tín và vị thế của Viện trong Nhà trường và trong xã hội. Các cán bộ trong Viện CN HS-MT đã thực hiện tốt tinh thần làm chủ tập thể, tinh thần đoàn kết sáng tạo của mỗi cán bộ công chức trong viện vì sự phát triển của một trường đại học trọng điểm, một khoa trọng điểm. Viện CN HS-MT luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, BGH nhà trường, sự ủng hộ và tạo điều kiện của các phòng ban chức năng trong nhà trường.

- Hiện nay Viện CN HS-MT có 5 ngành đào tạo Đại học được tuyển sinh (Công nghệ sinh học, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Khoa học môi trường và Điều dưỡng) đáp ứng được nhu cầu đào tạo nhân lực có trình độ cao của ngành. Viện chưa có mã ngành đào tạo Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh.

- Tình hình cán bộ ổn định, tập thể đoàn kết nhất trí, trong đó đa số là lực lượng cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản từ trong nước và nước ngoài, tận tâm, năng động và thích ứng nhanh.

Tổng số CB thuộc Viện CN HS-MT quản lý trong năm học 2018-2019: 22

Trong đó: CBGD: 20; cán bộ hành chính: 02

Số CBGD đảm nhận định mức giờ chuẩn tập sự: 0

Số CBGD đảm nhận định mức giờ chuẩn giảng viên: 20.

GS và PGS: 02 cán bộ

TS: 12 cán bộ

ThS: 10 cán bộ

CN: 01 cán bộ

Cơ cấu: 03 bộ môn:

Công nghệ sinh học - môi trường - Điều dưỡng

Công nghệ thực phẩm

Hóa dược - phân tích

1.2. Khó khăn

- Trong năm học 2018 – 2019, Viện CN HS-MT có 22 cán bộ, trong đó có 3 cán bộ đang học tập, công tác ở nước ngoài, 4 cán bộ học tập trong nước, 2 cán bộ đang nuôi con nhỏ dưới một tuổi, một số vị trí phải thay đổi thường xuyên nên đôi khi một số công việc chưa đáp ứng được tiến độ như mong muốn. Mặc dù vậy, tập thể cán bộ, giảng viên của Viện đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ ở mức cao cộng với sự điều phối lao động, bố trí nhân lực tương đối phù hợp đã giúp Viện cơ bản hoàn thành kế hoạch năm học đã đặt ra.

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học 2018-2019

2.1. Công tác chính trị tư tưởng

- Năm học 2018-2019 thực sự là năm học đầu tiên thực hiện các nhiệm vụ với tư cách pháp nhân của Viện một cách đầy đủ. Tập thể Viện CN HS-MT đã xây dựng môi trường chính trị ổn định, phối hợp đồng bộ, có hiệu quả giữa các tổ chức đoàn thể, các bộ môn. Với tinh thần dân chủ, đổi mới, đoàn kết, công khai, công bằng đã tạo được không khí đoàn kết, cởi mở, nèn nếp và kỷ cương trong mọi hoạt động. Các chủ trương, chính sách của cấp trên được triển khai và vận dụng có hiệu quả vào các hoạt động thực tiễn của Viện. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng, hợp lý, tất cả vì mục tiêu xây dựng Viện CN HS-MT phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đào tạo, yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội.

- Toàn thể cán bộ trong Viện ra sức nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2018 – 2019. Tiếp tục nâng cao nhận thức về cơ hội và thách thức của giáo dục đại học nói chung, của Nhà trường và của Viện CN HS-MT nói riêng.

- Vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành của bộ máy lãnh đạo các cấp trong Viện được phát huy trong tất cả các lĩnh vực công tác. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào

tạo, sản phẩm đào tạo, coi đó như một thương hiệu để xác định uy tín và vị thế của Viện trong Nhà trường và trong xã hội. Các cán bộ trong Viện đã thực hiện tốt tinh thần làm chủ tập thể, tinh thần đoàn kết sáng tạo của mỗi cán bộ công chức trong khoa vì sự phát triển của một trường đại học trọng điểm, một Viện trọng điểm.

- Tiếp tục quán triệt các văn kiện các hội nghị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Đặc biệt đã tổ chức tốt các hoạt động của Nghị quyết 29, Hội nghị lần thứ 8, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Đã tham gia đầy đủ các đợt học tập chính trị do trường và khoa, viện tổ chức.

- Tham gia tích cực và có hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và chuyên môn do Công đoàn trường tổ chức.

2.2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ

- Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo khoa và cán bộ giảng dạy nhiệm kỳ, 2018-2020. Kiện toàn Trường Bộ môn nhiệm kỳ 2018 – 2020;

- Xây dựng quy hoạch phát triển tổ bộ môn theo tinh thần Chỉ thị số 296 của Thủ tướng chính phủ và công văn số 860 về quy hoạch bộ môn. Các bộ môn cần chú trọng hơn nữa các buổi sinh hoạt chuyên môn cả về số lượng cũng như chất lượng, đặc biệt rà soát lại nội dung chương trình cũng như phương pháp giảng dạy tiếp cận CDIO;

- Bổ nhiệm 01 Phó viện trưởng (TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh), do đ/c Hoàng Vĩnh Phú chuyển sang trung tâm THPTN;

- 02 cán bộ đi học NCS ngoài nước; 01 cán bộ đi làm postdoc; 04 NCS trong nước

- 03 đ/c tham gia và hoàn thành lớp Tiếng Anh B2 theo đề án 2020 của Nhà trường

- 04 cán bộ bảo vệ thành công luận án tiến sĩ (cơ cấu viện CNHS-MT: GS:01, PGS: 01, GVCC:02, GVC: 02; TS: 11, ThS: 11);

- 02 đ/c hoàn thành lớp Giảng viên cao cấp;

- 02 đ/c đang học lớp Cao cấp Chính trị và 02 đ/c đang học lớp Trung cấp Chính trị;

- Các cán bộ trong Viện tham gia đầy đủ lớp bồi dưỡng nâng cao ứng dụng Công nghệ thông tin, Nghiệp vụ sư phạm trong giảng dạy do nhà trường tổ chức.

- Tiếp tục triển khai chức năng nhiệm vụ và áp dụng quy chế làm việc của Viện công nghệ hóa sinh và môi trường.

Đánh giá: Tập thể Viện CN HS-MT đã nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch về công tác tổ chức cán bộ, đảm bảo hoạt động của Viện không bị gián đoạn, tạo sự ổn định và có tính kế thừa cao. Các cán bộ đã cố gắng tự đào tạo để có thể đảm nhiệm được các chuyên môn gắn với chuyên môn đã được đào tạo ban đầu nhằm tạo sự cân bằng trong phân công lao động.

2.3. Công tác giảng dạy, chuyên môn nghiệp vụ

2.3.1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy năm học 2018-2019

a) Kế hoạch giảng dạy theo Kế hoạch năm học đã phê duyệt

Bộ môn	Số giờ giảng dạy	Số giờ phải đảm nhiệm	Số giờ vượt chuẩn	Số giờ thao giảng
CNSH - Môi trường	1445,5	2187	- 341,5	6
Công nghệ thực phẩm	2050,5	1012,5	1038	2
Hóa dược và phân tích kiểm nghiệm	1682,25	918	1764,25	2
Tổng số	5178,25	4117,5	1960,75	10

b) Thực hiện kế hoạch giảng dạy năm học 2018 – 2019

Bộ môn	Số giờ giảng dạy	Số giờ phải đảm nhiệm	Số giờ vượt chuẩn	Số giờ thao giảng
CNSH - Môi trường	1477,65	1087,6	390,05	08
Công nghệ thực phẩm	2370,0	1450,0	920,0	03
Hóa dược và phân tích kiểm nghiệm	1469,0	742,5	726,5	02
Tổng số	5316,65	3280,1	2036,55	13

So với kế hoạch, khối lượng giảng dạy thực đã tăng lên so với kế hoạch, đặc biệt là Bộ môn CNSH - MT do một số học phần mở ngoài kế hoạch và số giờ của khóa 57-58. Mặt khác, 1 đồng chí được Nhà trường điều động và bổ nhiệm Giám đốc trung tâm THPT nên số giờ phải đảm nhận giảm xuống. Về cơ bản, các Bộ môn đã hoàn thành kế hoạch.

03 môn học đã đăng ký và giảng dạy bằng tiếng anh (Sinh học phân tử 45,6 tiết, Kinh tế sinh học 74,25 tiết và Sinh học bảo tồn: 74,25 tiết)

Hướng dẫn luận văn cao học: 4 học viên.

Đã tổ chức thành công các đợt thực tập tốt nghiệp cho 113 sinh viên khóa 55K Hóa thực phẩm cho 12 sinh viên khóa 55 ngành KTH; 26 sinh viên Môi trường

Hoàn thành bảo vệ đồ án tốt nghiệp cho gần 113 sinh viên khóa 55 ngành Công nghệ thực phẩm.

Bộ môn đã rà soát, bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương cho các học phần ngành Khoa học môi trường và Công nghệ thực phẩm theo CDIO.

2.3.2. Kế hoạch tuyển sinh

Theo kế hoạch được duyệt, năm học 2018-2019, Viện Công nghệ Hóa Sinh và Môi trường được phép tuyển sinh 300 chỉ tiêu Đại học chính quy (CNTP: 50; KHMT: 50; CNSH: 50; CNKTHH: 50 và Điều dưỡng: 100) và 150 chỉ tiêu VHVL. Tuy nhiên, Viện chỉ tuyển sinh được 92 chỉ tiêu chính quy. Như vậy, trong bối cảnh chung của xã

hội, Viện chưa hoàn thành kế hoạch về tuyển sinh. Đặc biệt, về chỉ tiêu VHVL, kể từ khi các ngành của Viện đang phụ trách được cho phép đào tạo, chưa tuyển sinh được chỉ tiêu VHVL.

2.3.3. Mở mã ngành đào tạo mới

Theo KHNH năm 2018-2019, Viện dự kiến mở 2 mã ngành đào tạo Thạc sĩ. Kết quả: Về ngành đào tạo Thạc sĩ (Quản lý tài nguyên và Môi trường; Hóa thực phẩm), do thiếu đội ngũ cơ hữu nên chưa được cho phép mở. Dự kiến năm học 2019-2020 sẽ trình xin để Bộ GD và ĐT cho phép mở.

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Toàn Viện nỗ lực thực hiện công tác nghiên cứu khoa học gắn với công tác giảng dạy, kết quả NCKH đạt cao với 43 bài báo trên các tạp chí trong nước (31 bài) và quốc tế (12 bài). Thực hiện kết thúc 01 đề tài cấp Bộ, 05 đề tài cấp Bộ. Xuất bản 01 giáo trình, 01 giáo trình đã nghiệm thu chuẩn bị xuất bản.

Tổ bộ môn	Tổng số bài báo	Số bài báo quốc tế	Số bài báo trên tạp chí	Số bài báo Hội thảo	Đề tài	Giáo trình
CNSH - Môi trường	09	07	01	01	CDIO: 01 Cấp bộ: 01	01
Công nghệ thực phẩm	12	05	06	01	Cấp bộ: 01	0
Hóa dược và phân tích kiểm nghiệm	22	0	15	0	Cấp bộ: 03	0
Tổng số	43	12	07	02	Cấp bộ: 05 CDIO: 01 Thực hiện: 05 cấp bộ	01

Seminar: 04 xeminar: CNSH - Môi trường: 03 buổi; Hóa TP: 01;

Đã xúc tiến để Nhà trường ký Văn bản ghi nhớ bốn bên với Trường Đại học Kochi (Nhật Bản), Công ty Inue Calcium và Viện Rau Quả Việt Nam; xúc tiến ký hợp tác với Michigan, San Diego Zoo Global

Ký hợp tác với các tổ chức SWG, FTB

Số đợt cán bộ đi công tác nước ngoài, Hội thảo

Tổ bộ môn	Nước ngoài	Hội thảo trong nước	Xeminar
CNSH - Môi trường	02	03	03
Công nghệ thực phẩm	01	06	01
Hóa dược và phân tích kiểm nghiệm	01	06	0
Tổng số	04	15	04

Hợp tác quốc tế

Số đoàn: 6 đoàn; số đại biểu: 14

- Các đoàn đại biểu của Đại học Cambridge (01 chuyên gia); đoàn công tác IUCN (1 chuyên gia), FTB (01), US FSF (01 chuyên gia) SVW(02 chuyên gia); đoàn của Công ty Inue Calcium (08 chuyên gia).

2.5. Công tác khảo khí và kiểm định chất lượng.

- Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, thực hiện nội quy, quy chế, nề nếp kỷ cương trong đào tạo một cách nghiêm túc.

- Việc tổ chức thi, kiểm tra đánh giá một cách khách quan đúng quy chế.

- Kiểm tra công tác văn phòng

2.6. Công tác cơ sở vật chất, đời sống

- Rà soát định mức kinh tế kỹ thuật và áp dụng 01 năm

- Quy hoạch lại PTN phục vụ đào tạo tiếp cận CDIO.

PHẦN II. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019-2020

1. HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

1.1. Kế hoạch tuyển sinh

a) Sinh viên đại học chính quy trong trường:

- Tổng số SV từ khóa 59 về trước: 366

trong đó:

+ Ngành Khoa học Môi trường: 11

+ Ngành Công nghệ Sinh học: 7

+ Ngành Điều dưỡng: 53

+ Ngành Công nghệ Thực phẩm: 222

+ Công nghệ Kỹ thuật hóa học: 15

+ Sinh viên các khóa trước chưa tốt nghiệp: 58 (chủ yếu còn thiếu Chứng chỉ tiếng Anh).

- Dự kiến SV khóa 60: 160

+ Ngành Khoa học Môi trường: 20

+ Ngành Công nghệ Sinh học: 20

+ Ngành Điều dưỡng: 60

+ Ngành Công nghệ Thực phẩm: 40

+ Công nghệ Kỹ thuật hóa học: 20

b) Sinh viên hệ vừa học vừa làm và đào tạo từ xa:

- Viện CN HS-MT lập kế hoạch hợp tác cùng Viện Kinh tế và Công nghệ Đông Á mở 01 lớp Điều dưỡng kết hợp đào tạo tiếng Đức để đi làm việc tại CHLB Đức.

- Đề xuất đào tạo văn bằng 2 đối với ngành Điều dưỡng: Khảo sát nhu cầu sinh viên trong Trường muốn đăng ký học ngành Điều dưỡng để đi làm việc tại CHLB Đức. Nếu số lượng đủ lớn, Viện sẽ đề xuất Trường cho phép mở lớp.

1.2. Kế hoạch giảng dạy

- Tổng số giờ giảng dạy quy chuẩn kế hoạch đăng ký thực hiện: 5410, trong đó:
 - + GV của đơn vị đảm nhận: 4.793
 - + Mời GV khối hành chính: 285
 - + Mời GV thỉnh giảng: 332
- Số giờ chuẩn ĐM giảng dạy phải đảm nhận theo chức danh: 3.649
- Dự kiến thừa số giờ giảng dạy quy chuẩn: 1.144

1.3. Các hoạt động đào tạo khác

- Hoạt động Tháng rèn nghề cho SV toàn viện: Thực hiện theo chương trình chung của Nhà trường vào tháng 3/2020.
- Hoạt động NCKH, đề tài NCKH cấp trường (5) và Hội nghị NCKH sinh viên (1):
- Thực tập kỹ thuật ngành CNTP và CN KTHH cho SV khóa 58: 49 SV.
- Thực tập cuối khóa cho 57 MT, 56 CNTP, 56 CN KTHH: 113 SV.
- Đồ án tốt nghiệp cho 56 CNTP, 56 CN KTHH: 105 SV.
- Phối hợp cùng Viện Kinh tế và Công nghệ Đông Á để tổ chức các lớp tiếng Đức miễn phí, tổ chức thi chứng chỉ tiếng Đức cho SV ngành Điều dưỡng do phía đối tác CHLB Đức tài trợ.

1.4. Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học tiếp cận CDIO cho giảng viên

- Viện CN HS-MT phối hợp cùng Ban NCLL CDIO của Trường tổ chức 02 đợt/chuyên đề về đào tạo tiếp cận CDIO.

2. CƠ SỞ VẬT CHẤT, PHÒNG THÍ NGHIỆM PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

2.1. Xây dựng PTN phục vụ đào tạo tiếp cận CDIO

Viện CN HS-MT phối hợp cùng TT THTN để hoàn thiện các PTN theo Quy hoạch đã phê duyệt nhằm phục vụ đào tạo tiếp cận CDIO:

- BM CNSH – MT – Điều dưỡng:
 1. PTN Hóa sinh – Môi trường
 2. PTN Di truyền – CNSH
 3. PTN Vi sinh – Tế bào
 4. PTN Kỹ năng điều dưỡng
 5. PTN Y tế công cộng
 6. PNC Sinh học

Trong đó, PTN Kỹ năng điều dưỡng và PTN Y tế công cộng cần được xây dựng mới hoàn toàn; thiết bị, dụng cụ đã đề xuất trong Đề án Quy hoạch PTN.

- BM Công nghệ Thực phẩm:
 1. PTN Phân tích chất lượng và an toàn thực phẩm
 2. PTN Vi sinh thực phẩm
 3. PTN Hóa thực phẩm
 4. PTN Hợp chất thiên nhiên
 5. PTN Bảo quản thực phẩm
 6. PTN Chế biến thực phẩm
- BM CN Kỹ thuật hóa học
 1. PTN Hóa dược

2.2. Hợp đồng sử dụng cơ sở vật chất ngoài trường phục vụ đào tạo

a) Bộ môn Công nghệ Sinh học – Môi trường – Điều dưỡng

Trong năm học 2019 – 2020:

- Ngành Điều dưỡng: Hợp đồng với các Bệnh viện để thực hành các học phần:
 - + Sinh lý bệnh – Miễn dịch (Học kỳ 1, 1/2TC phần Miễn dịch) – 59 Điều dưỡng;
 - + Dịch tễ học (Học kỳ 2, 1 TC) – 59 Điều dưỡng;
- Ngành Công nghệ Sinh học: Hợp đồng với Viện nghiên cứu trên địa bàn để thực hành học phần:
 - + Nuôi cấy mô tế bào thực vật (Học kỳ 2, 2TC): cho 5 SV 58-CNSH.
- Liên hệ thực tập thực tập tốt nghiệp.

b) Bộ môn Công nghệ thực phẩm và Bộ môn CN KTHH

- Liên hệ thực tập kỹ thuật và thực tập tốt nghiệp
- Mời các Công ty tham gia hướng dẫn và đánh giá đồ án tốt nghiệp.

3. HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HTQT

- Đăng ký mới đề tài cấp Bộ (1 đề tài).
- Đăng ký đề tài NCKH cho sinh viên (dự kiến 5 đề tài).
- Bộ môn Công nghệ thực phẩm: Thực hiện các đề tài về CDIO năm 2019.
- Viện CN HS-MT xúc tiến các đề xuất nghiên cứu sử dụng nguồn kinh phí của Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An.

4. CÔNG TÁC CÁN BỘ

- Kiện toàn bộ môn Hóa thực phẩm và Thành lập bộ môn Y-Sinh
- 2 NCS ở trong nước, 2 NCS đang học nước ngoài, 1 Thực tập sinh nước ngoài.
- Dự kiến 1 NCS trong nước trong năm học 2019-2020 (ThS Nguyễn Thị Quỳnh Giang).
- 02 cán bộ hoàn thành lớp Cao cấp chính trị
- Tuyển mới 02 giảng viên cho ngành Điều Dưỡng.
- 02 giảng viên tập huấn về Kỹ thuật Y Sinh.
- Bổ nhiệm 02 Giảng viên chính
- Cử 03 cán bộ đi học lớp trung cấp lý luận chính trị
- 01 cán bộ đi học lớp quân sự đối tượng 3
- 03 cán bộ đi học lớp bồi dưỡng ngoại ngữ trình độ B1, B2
- Dự kiến đoàn đi công tác nước ngoài: 05 cán bộ;
- Đoàn Quốc tế đến làm việc: 10 đoàn
- Số cán bộ tham gia Hội thảo trong nước: 20 lượt cán bộ.
- Số cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng chức danh giảng viên chính: 02

5. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

- Bộ môn Công nghệ thực phẩm tiến hành kiểm định chương trình đào tạo để tiến tới mở mã ngành Thạc sĩ Công nghệ thực phẩm

6. MỞ MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO MỚI BẬC ĐẠI HỌC

- Viện CN HS-MT tiến hành điều tra nhu cầu thị trường đào tạo và nguồn lực để đề xuất mở mã ngành đào tạo mới.

7. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

- Dự kiến thu: 3,198,030,000
- Dự kiến chi tại đơn vị: 5,794,533,560
- Chênh lệch thu chi: 2,596,503,560

8. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

- Nâng cao và lồng ghép các hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động của Viện nhằm tạo được hiệu quả cao.

+ Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động của Viện, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ trong viện

+ Duy trì các hoạt động Đoàn, Hội tạo nên không khí thi đua trong các Lớp, Chi đoàn.

- Thúc đẩy và thực hiện đánh giá nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng ở các tổ bộ môn, đưa công tác thi đua khen thưởng thực sự trở thành động lực thúc đẩy các hoạt động trong Viện.

- Củng cố công tác chủ nhiệm của các lớp, công tác quản lý sinh viên.

9. CÔNG TÁC QUẢNG BÁ TUYỂN SINH

- Thực hiện các hoạt động chung của Nhà trường

- Xây dựng mạng lưới với giáo viên và nhà trường các trường THPT để làm công tác hướng nghiệp cho học sinh.

- Thúc đẩy các hợp tác với các doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu kết hợp với các hoạt động truyền thông để nhiều người biết hơn về hoạt động đào tạo và cơ hội nghề nghiệp của các ngành do Viện đào tạo.

10. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Nhà trường hỗ trợ cho việc mở mã ngành đào tạo mới;

- Xem xét để rút ngắn hơn thời gian đào tạo của các ngành Kỹ sư.

- Bổ sung thiết bị thí nghiệm cho ngành Điều dưỡng (phòng y học cộng đồng và phục hồi chức năng).

VIỆN TRƯỞNG



PGS.TS. Cao Tiến Trung